

## **BÁO CÁO**

### **Thuyết minh tình hình thực hiện**

### **Dự toán ngân sách địa phương Quý III năm 2021**

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân huyện về Quyết định dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương; phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2021.

Với những kết quả đã đạt được về phát triển kinh tế xã hội Quý III năm 2021, Phòng Tài chính - Kế hoạch báo cáo cụ thể kết quả tình hình thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương đến hết quý III năm 2021 như sau:

#### **I. Tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước Quý III năm 2021**

Năm 2021 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tổ chức Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XV, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp và là năm đầu tiên thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021 - 2025, các kế hoạch 5 năm theo các nghị quyết của Đảng, Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp. Trên cơ sở nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ; trước yêu cầu giải quyết các vấn đề mới, đột xuất, cấp bách do thực tiễn phát triển kinh tế- xã hội địa phương đặt ra trong bối cảnh triển khai các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trước những diễn biến mới trên địa bàn huyện, giúp ổn định mọi hoạt động kinh tế- xã hội của địa phương. Ngay từ đầu năm Huyện ủy, HĐND UBND huyện đã tập trung chỉ đạo kịp thời các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội một cách toàn diện, đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực, các cấp các ngành đã

khẩn trương triển khai thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2021. Nhìn chung tình hình kinh tế xã hội ổn định, thu ngân sách có tăng trưởng so với cùng kỳ, an sinh xã hội, quốc phòng an ninh được đảm bảo.

### **1. Kết quả thực hiện dự toán NSNN quý III năm 2021 cụ thể như sau:**

**1.1. Chỉ tiêu HDND giao thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn: 26.600 triệu đồng trong đó thu cân đối là 21.741 triệu đồng.**

Kết quả thực hiện thu ngân sách đến hết quý III/2021: tổng thu trên địa bàn 16.769 triệu đồng, đạt 63% so với dự toán giao, 100,2% so với cùng kỳ năm trước; Thu cân đối đạt: 12.170 triệu đồng đạt 56% so với dự toán giao và đạt 97% so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó: thu nội địa bao gồm các sắc thuế như: thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước là 558 triệu đồng, đạt 32% so với cùng kỳ năm trước; Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh là 7.628 triệu đồng, đạt 45% so với dự toán, 94% so với cùng kỳ năm trước; Thuế thu nhập cá nhân là 1.229 triệu đồng, đạt 111% so với dự toán, 148% so với cùng kỳ năm trước; Lệ phí trước bạ là 2.378 triệu đồng, đạt 55% so với dự toán, 87% so với cùng kỳ năm trước; Thu phí, lệ phí là 919 triệu đồng, đạt 65% so với dự toán, 119% so với cùng kỳ năm trước; Các khoản thu về nhà, đất là 2.356 triệu đồng, đạt 143% so với dự toán, 150% so với cùng kỳ năm trước; Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là 47 triệu đồng, đạt 47% so với dự toán, 49% so với cùng kỳ năm trước; Thu hồi vốn, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế, chênh lệch thu chi của NHNN là 10 triệu đồng, đạt 76% so với dự toán, 75% so với cùng kỳ năm trước; Thu khác ngân sách là 1.644 triệu đồng, đạt 157% so với dự toán, 188% so với cùng kỳ năm trước.

**1.2. Chỉ tiêu giao chi ngân sách địa phương: 510.095 triệu đồng, trong đó chi đầu tư phát triển 12.934 triệu đồng, chi chuyển nguồn 22.114 triệu đồng; chi thường xuyên 466.493 triệu đồng; chi dự phòng là 8.554 triệu đồng.**

Kết quả thực hiện Quý III/2021: tổng chi ngân sách huyện là 400.303 triệu đồng đạt 78% so với dự toán, 90% so với cùng kỳ năm trước, trong đó chi thường xuyên là 387.147 triệu đồng đạt 83% so với dự toán, 109% so với cùng kỳ năm trước; chi đầu tư phát triển là 13.156 triệu đồng đạt 38% so với dự toán, 15% so với cùng kỳ năm trước.

## **II. Đánh giá chung về tình hình thực hiện thu chi ngân sách nhà nước Quý II năm 2021**

Tổ chức triển khai thực hiện ngay từ đầu năm công tác thu sách trên địa bàn theo dự toán đã được Hội đồng nhân dân huyện thông qua, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định của pháp luật. Ban hành Kế hoạch số 159/KH-BCĐ ngày 06/6/2021 của Ban chỉ đạo chống thất thu ngân sách và đơn đốc thu hồi thuế nợ đọng trên địa bàn huyện Bảo Lạc năm 2021 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các biện pháp tăng cường thu ngân sách, theo dõi, phân tích, đánh giá tiến độ thực hiện dự toán; dự báo các nhân tố tác động

tăng, giảm đến nguồn thu sát, đúng với thực tế, từ đó có biện pháp quản lý thuế, phí, lệ phí... phù hợp với từng địa bàn, ngành nghề kinh doanh, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý thu thuế. Chi cục thuế, UBND huyện, UBND các xã thị trấn trên địa bàn huyện tổng hợp báo cáo tình hình thu ngân sách trên địa bàn, theo dõi sát sao, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách năm 2021 đã được giao, tăng cường các giải pháp về thực hiện hoàn thành và vượt mức dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Kịp thời có biện pháp khắc phục trong chỉ đạo điều hành và đề ra các giải pháp cụ thể trong công tác quản lý điều hành dự toán ngân sách nhà nước.

Thực hiện các nhiệm vụ chi ngân sách đến hết tháng 9 bối cảnh tác động dịch bệnh Covid-19, trên cơ sở tiến độ thu ngân sách thực tế, điều hành quản lý dự toán chi ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện thực hiện chặt chẽ, cắt giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, lễ hội, lễ kỷ niệm, động thổ, khởi công, khánh thành công trình và đi công tác từ ngân sách nhà nước; góp phần thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh - chính trị, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn huyện và nghiêm túc thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ.

Chủ động điều hành chi NSNN năm 2021 phù hợp với tình hình thực tế. Đẩy nhanh tiến độ chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao và các khoản chi chuyển nguồn năm trước. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp đã đề ra trong chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Xác định các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, hướng dẫn các đơn vị dự toán chủ động sắp xếp bố trí các khoản chi theo dự toán đã được giao, bổ sung dự toán kịp thời đáp ứng các nhiệm vụ đột xuất phát sinh như nhiệm vụ phòng chống dịch COVID-19, đảm bảo kinh phí thực hiện cuộc bầu cử đại biểu quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Trên đây là thuyết minh báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước đến hết quý III năm 2021./.

**Nơi nhận:**

- HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Công Thông tin điện tử huyện;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Lưu VT, TCKH.

**TRƯỞNG PHÒNG**



**Dương Minh Chiến**





**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG QUÝ III NĂM 2021**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2021	Thực hiện đến hết Quý III	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
<b>A</b>	<b>Tổng nguồn thu NSNN trên địa bàn</b>	<b>26,600</b>	<b>16,769</b>	<b>63%</b>	<b>100%</b>
<b>I</b>	<b>Thu cân đối NSNN</b>	<b>26,600</b>	<b>16,769</b>	<b>63%</b>	<b>100%</b>
1	Thu nội địa	26,600	16,769	63%	100%
2	Thu viện trợ				
<b>II</b>	<b>Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang</b>				
<b>B</b>	<b>Tổng chi Ngân sách huyện</b>	<b>487,981</b>	<b>400,303</b>	<b>82%</b>	<b>90%</b>
<b>I</b>	<b>Tổng chi cân đối Ngân sách huyện</b>	<b>487,981</b>	<b>400,303</b>	<b>82%</b>	<b>90%</b>
1	Chi đầu tư phát triển	12,934	13,156	102%	15%
2	Chi thường xuyên	466,493	387,147	83%	109%
3	Dự phòng ngân sách	8,554	-	-	
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh</b>				



**THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ III NĂM 2021**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2021	Thực hiện đến hết Quý III	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
<b>A</b>	<b>Tổng thu NSNN trên địa bàn</b>	<b>26,600</b>	<b>16,769</b>	<b>63%</b>	<b>100%</b>
<b>I</b>	<b>Thu nội địa</b>	<b>26,600</b>	<b>16,769</b>	<b>63%</b>	<b>100%</b>
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước		558		32%
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	16,963	7,628	45%	94%
4	Thuế thu nhập cá nhân	1,110	1,229	111%	148%
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	4,300	2,378	55%	87%
7	Thu phí, lệ phí	1,415	919	65%	119%
8	Các khoản thu về nhà, đất	1,649	2,356	143%	150%
-	<i>Thuế sử dụng đất nông nghiệp</i>				
-	<i>Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp</i>	4	5	135%	148%
-	<i>Thu tiền sử dụng đất</i>	1,500	2,303	154%	153%
-	<i>Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước</i>	80	48	60%	76%
-	<i>Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước</i>	65			
9	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	100	47	47%	49%
10	Thu hồi vốn, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế, chênh lệch thu chi của NHNN	13	10	76%	75%
11	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
12	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	-			
13	Thu khác ngân sách	1,050	1,644	157%	188%
<b>II</b>	<b>Thu viện trợ</b>				
<b>B</b>	<b>Thu NSDP được hưởng theo phân cấp</b>	<b>21,741</b>	<b>12,170</b>	<b>56%</b>	<b>97%</b>
1	Từ các khoản thu phân chia				
2	Các khoản thu NSDP được hưởng 100%				

**THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ III NĂM 2021**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2021	Thực hiện đến hết Quý III	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>510,095</b>	<b>400,303</b>	<b>78%</b>	<b>90%</b>
<b>A</b>	<b>CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>510,095</b>	<b>400,303</b>	<b>78%</b>	<b>90%</b>
<b>I</b>	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	<b>35,048</b>	<b>13,156</b>	<b>38%</b>	15%
1	Chi đầu tư cho các dự án	35,048	13,156	38%	15%
2	Chi đầu tư phát triển khác				
<b>II</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>466,493</b>	<b>387,147</b>	<b>83%</b>	<b>109%</b>
	<i>Trong đó</i>				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	252,926	191,513	76%	111%
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	33,398	40,768	122%	129%
4	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	3,019	4,230	140%	74%
5	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình				
6	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	102	315	309%	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	800	663	83%	37%
8	Chi sự nghiệp kinh tế	16,092	58,051	361%	115%
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	133,901	74,535	56%	133%
10	Chi bảo đảm xã hội	12,778	8,703	68%	28%
11	Chi an ninh - quốc phòng	4,800	8,370	174%	127%
12	Chi khác ngân sách	8,677			
<b>III</b>	<b>Dự phòng ngân sách</b>	<b>8,554</b>			
<b>B</b>	<b>CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN</b>				
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	-	-		
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Chi cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên				
<b>C</b>	<b>Chi các nguồn vốn khác</b>				







